TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/DS-ST
Ngày: 27 – 9 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Hà

Ông Thạch Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Tú Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Cẩm Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2024/TLST-DS, ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2024/QĐXXST- DS ngày 20 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trần Thanh L**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Thanh L: Ông **Kim Điền P**, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ liên hệ: Số A, Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Theo giấy ủy quyền ngày 24/10/2023).

- *Bị đơn*: Bà **Văn Thị Thùy D**, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Danh T** (C) (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 11 năm 2023; biên bản lấy lời khai ngày 23/8/2024; cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn là ông Kim Điền P trình bày:

Vào ngày 20/7/2022, ông Trần Thanh L có cho bà Văn Thị Thùy D vay số tiền: 302.000.000 đồng (Ba trăm lẻ hai triệu đồng), lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng, mục đích vay tiền để chuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi vay tiền bà D có viết biên nhận vay tiền giao cho ông L giữ. Đến ngày 27/10/2022 bà D trả vốn được 10.000.000 đồng, còn lãi thì không có trả, ông L có gọi điện thoại cho bà D nhiều lần để đòi lại số tiền vay trên, bà D hứa 02 đến 03 tháng bán đất sẽ trả vốn và lãi. Đến vài tháng sau gọi điện thoại bà D không bắt máy, không trả lời. Như vậy bà D không có thiện chí trả nợ.

Nay ông L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D và ông T (C) phải có nghĩa vụ liên đới trả vốn: 302.000.000 đồng, lãi suất 1,66%/tháng (tính từ ngày 20/7/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2024).

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu: Chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D trả vốn: 292.000.000 đồng, lãi suất 1,66%/tháng (tính từ ngày 20/10/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2024); và rút lại yêu cầu buộc ông T (Chịnh) phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nêu trên cùng với bà D.

- *Tại phiên Tòa sơ thẩm bị đơn bà Văn Thị Thùy D trình bày*: Bà thừa nhận có vay số tiền 302.000.000 đồng, đã trả được 10.000.000 đồng; chữ ký và chữ viết biên nhận ngày 20/7/2022 là của bà D.

Nay theo yêu cầu của ông L, bà D xin trả dần và yêu cầu không tính lãi.

Tại phiên Tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên ông Danh T (Chịnh) trình bày: Việc bà D (vợ) vay tiền của ông L, ông không biết, không có nhận tiền và cũng không có ký giấy nhận tiền vay, nên không đồng ý trả số tiền trên cùng bà D. Nếu ông L cung cấp được chứng cứ ông vay tiền và ký nhận tiền số tiền trên thì ông đồng ý trả cùng bà D.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên cho rằng HĐXX đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án, đảm bảo về thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng tại phiên tòa theo quy định BLTTDS năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ đối với yêu cầu buộc ông Danh T (C) có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nêu trên cùng với bà D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Trần Thanh L ngày 06/11/2023, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ; thì Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", như ban đầu Tòa án thụ lý đã xác định.

[2] Về nội dung: Ông Trần Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc buộc bà D và ông T (C) phải có nghĩa vụ liên đới trả vốn: 302.000.000 đồng, lãi suất 1,66%/tháng (tính từ ngày 20/7/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2024).

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu: Chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D trả vốn: 292.000.000 đồng, lãi suất 1,66%/tháng (tính từ ngày 20/10/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2024); và rút lại yêu cầu buộc ông T (Chịnh) phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nêu trên cùng với bà D.

Xét thấy tại phiên tòa hôm nay, người đại diện ủy của nguyên đơn thay đổi yêu cầu không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; áp dụng khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu buộc ông Danh T (C) có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nêu trên cùng với bà D.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Văn Thị Thùy D trả số tiền vốn: 292.000.000 đồng, lãi suất 1,66%/tháng (tính từ ngày 20/10/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2024).

Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa sơ thẩm bà Văn Thị Thùy D thừa nhận có vay số tiền 302.000.000 đồng của ông Trần Thanh L, thừa nhận chữ ký, chữ viết của biên nhận ngày 20/7/2022 là của bà D. Bà D cũng đồng ý trả số trên bằng hình thức trả dần và yêu cầu ông L không tính lãi.

Do đó căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tống tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền vốn vay 292.000.000 đồng là có cơ sở.

Đối với số tiền 292.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 20/10/2022 đến ngày 27/9/2024 là: 23 tháng 07 ngày, được tính như sau:

292.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 23 tháng 07 ngày = 112.616.613 đồng tiền lãi.

Tổng cộng vốn và lãi: 404.616.613 đồng (trong đó vốn: 292.000.000 đồng, lãi: 112.616.613 đồng).

[5] Từ những nhận định, phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu của ông Trần Thanh L là có căn cứ chấp nhận một phần. Do đó áp dụng Điều 280; Điều 463; khoản 1,5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; buộc bà Văn Thị Thùy D có nghĩa vụ trả cho ông Trần Thanh L số tiền vốn, lãi: 404.616.613 đồng (Bốn trăm lẻ bốn triệu, sáu trăm mười sáu ngàn, sáu trăm mươi ba đồng) là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bà Văn Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 20.230.831 đồng (đã làm tròn số) của số tiền 404.616.613 đồng x 5% = 20.230.830,65 đồng.

Ông Trần Thanh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 9.555.280 đồng (Chín triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi đồng), theo biên lai số: 0000676 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 2 Điều 244; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ Điều 280; Điều 463; khoản 1,5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Trần Thanh L kiện bà Văn Thị Thùy D về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

2. Buộc Văn Thị Thùy D phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông số tiền vốn, lãi: 404.616.613 đồng (Bốn trăm lẻ bốn triệu, sáu trăm mười sáu ngàn, sáu trăm mươi ba đồng). Trong đó, vốn: 292.000.000 đồng, lãi: 112.616.613 đồng.

3. Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Danh T (Chịnh) có nghĩa vụ liên đới cùng trả số tiền nêu trên với bà Văn Thị Thùy D.

4. Về án phí: Bà Văn Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 20.230.831 đồng (Hai mươi triệu, hai trăm ba mươi ngàn, tám trăm ba mươi mốt đồng)

Ông Trần Thanh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 9.555.280 đồng (Chín triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn hai trăm tám mươi đồng), theo biên lai số: 0000676 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

5. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Trần Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Văn Thị Thùy D còn phải trả lãi cho ông Trần Thanh L theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sư năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Vinh